

TIẾP NHẬN VĂN HỌC

I – BÀI TẬP

1. Nêu vai trò chủ động, tích cực của người đọc khi tiếp nhận một tác phẩm văn học cụ thể.
2. Quan hệ qua lại giữa người đọc và tác phẩm văn học có lợi gì cho văn học và cho người đọc ? Người ít đọc sẽ chịu thiệt thòi như thế nào ?
3. Hoạt động đọc một tác phẩm văn học đòi hỏi người đọc phải "cụ thể hoá", tưởng tượng, bổ sung, lí giải để hiểu tác phẩm một cách toàn vẹn, sống động. Hãy lấy bài thơ (hoặc một đoạn) *Tiếng hát con tàu* của Chế Lan Viên làm ví dụ minh họa.
4. Một nhà lí luận văn học nói : "Tác phẩm văn học chỉ tồn tại trong cuộc đối thoại giữa người đọc và văn bản, giữa ý nghĩa của tác phẩm và thể nghiệm cá nhân của người đọc được hình thành trong cuộc đối thoại đó". Anh (chị) hãy lấy bài *Đò Lèn* của Nguyễn Duy hoặc bài *Sóng* của Xuân Quỳnh để hình dung tác phẩm trong cuộc đối thoại của mình như thế nào.

II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. Về vai trò chủ động, tích cực, sáng tạo của người đọc trong tiếp nhận, sách giáo khoa đã nói rõ. Bài tập yêu cầu học sinh cụ thể hoá nội dung đó trong hoạt động đọc của mình. Học sinh có thể lấy ví dụ ở bất kì tác phẩm nào mình ưa thích và có kinh nghiệm đọc. Ví dụ, có người đọc câu thơ của Bà Huyện Thanh Quan : "Gác mái ngư ông về viễn phố" thì cho rằng nếu gác mái chèo, để thuyền trôi lơ lửng trên sông thì bao giờ cho về đến nhà ? Vậy phải là sau khi về đến nơi mới "gác mái". Hiểu như thế có vẻ hợp lý gích của thực tế, nhưng không hợp với ý của câu thơ muốn nói tới sự ung dung, khoan thai, không vội vã trên đường về nhà, để đổi lập với kẻ tha hương đang "bước dồn". Đã đọc vào câu thơ và câu văn là có nhu cầu giải thích văn lí (lô gích của lời văn) để hiểu cho thông, nhưng khi giải thích văn lí nên lấy ý nghĩa toàn bài làm trọng, lấy lô gích hình tượng làm trọng. Có thể vô lí ở chỗ này nhưng lại có lí ở trong toàn thể.

2. Mỗi quan hệ qua lại giữa người đọc và tác phẩm văn học có lợi cho người đọc và cả cho văn học. Người đọc được hưởng thụ, được nhận thức, được bồi dưỡng

về tư tưởng, tình cảm, được giải trí, được tự do bộc lộ yêu ghét của mình, được nâng cao trình độ thẩm mĩ, năng lực cảm thụ văn chương, thậm chí được kích thích để sáng tạo không chỉ trong lĩnh vực văn học mà cả trong các lĩnh vực khác. Người đọc được lợi rất nhiều. Văn học cũng được lợi không nhỏ. Văn học được yêu chuộng, được in bán, được khám phá, được phát huy, tái sáng tạo, cải biên và được kích thích để sáng tạo ra những sáng tác mới. Ở đây nói rất khái quát và vắn tắt, học sinh nên suy ngẫm để hiểu cho kĩ, cần nêu ra các ví dụ để minh họa thì mới thật sự hiểu.

3. Nên bắt đầu từ những câu thơ mà bে ngoài, theo lô gích thông thường là khó hiểu, buộc phải tìm cách giải thích theo lô gích của hình tượng. Từ đó, buộc người đọc phải tham gia vào tác phẩm.

4. Bài tập này có hai phần. Phần lí thuyết, cân giải thích câu nói của nhà lí luận. Ở đây cần hiểu hai chữ "đối thoại" không đơn giản chỉ là đối đáp như trong sinh hoạt hàng ngày, mà là nêu vấn đề để tìm câu trả lời, lắng nghe câu hỏi và câu trả lời từ tác phẩm. Quá trình đối thoại như thế sẽ làm cho tác phẩm sống động hơn và được đào sâu hơn. Chẳng hạn, đọc bài *Sóng* (Xuân Quỳnh) sẽ thấy các vấn đề : tình yêu là gì, nó bắt đầu từ đâu, các biểu hiện của nó, làm sao hiểu được nó,... Bài thơ đặt vấn đề cho người đọc, người đọc tìm câu trả lời trong bài thơ, như vậy tình cảm và ý thức của con người được khơi sâu. Đọc bài thơ *Đò Lèn* (Nguyễn Duy) ta sẽ nhớ lại một tuổi nhỏ vô tư, ngây thơ, có nhiều điều chưa kịp hiểu. Phải đến khi khôn lớn, hiểu được, thì khi đó những người ta chung sống đã lùi vào dĩ vãng, chỉ còn để lại niềm xót xa mà thôi. Người đọc lấy kinh nghiệm của mình để đối chiếu với tác phẩm và tìm thấy sự đồng cảm.